

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11446/SYT-TCCB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2026

V/v triển khai thực hiện quy định
về giảng viên đồng cơ hữu và nhà giáo
thỉnh giảng tại các đơn vị sự nghiệp y tế
công lập trực thuộc Sở Y tế.



Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Nghị định số 159/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về giảng viên đồng cơ hữu trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập. Hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026;

Căn cứ Thông tư số 59/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu và nhà giáo thỉnh giảng. Hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2026;

Để bảo đảm việc viên chức, người lao động thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thỉnh giảng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học được thực hiện đúng quy định, không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chuyên môn, thời gian làm việc và quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, Sở Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Rà soát việc tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng

a) Tổ chức rà soát toàn bộ viên chức, người lao động đang công tác tại đơn vị có tham gia:

- Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập và ngoài công lập (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục);
- Tham gia với tư cách giảng viên đồng cơ hữu;
- Tham gia giảng dạy thỉnh giảng, hướng dẫn thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học, hướng dẫn luận văn, luận án, khóa luận, chuyên đề hoặc các hoạt động đào tạo khác.

b) Đối với từng trường hợp, đơn vị phải xác định rõ:

- Họ và tên, chức danh nghề nghiệp, chức danh chuyên môn;
- Vị trí việc làm và đơn vị công tác;
- Cơ sở giáo dục nơi viên chức, người lao động tham gia giảng viên đồng cơ hữu; giảng dạy thỉnh giảng;
- Hình thức tham gia;
- Nội dung, môn học, học phần, chuyên đề hoặc nhiệm vụ giảng dạy;

- Thời gian và địa điểm thực hiện;
- Loại hợp đồng đã ký hoặc dự kiến ký;
- Việc sử dụng thời gian làm việc của đơn vị;
- Văn bản chấp thuận của người đứng đầu đơn vị;
- Khả năng bảo đảm hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị.

2. Nguyên tắc chấp thuận cho viên chức và người lao động tham gia giảng dạy thỉnh giảng

a) Việc tham gia thỉnh giảng phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh, trực chuyên môn, thường trực, cấp cứu và các nhiệm vụ được phân công tại đơn vị.

b) Trường hợp viên chức, người lao động sử dụng thời gian làm việc của đơn vị để tham gia thỉnh giảng thì phải được người đứng đầu đơn vị đồng ý bằng văn bản trước khi ký kết hợp đồng thỉnh giảng.

c) Việc chấp thuận phải căn cứ vào:

- Nhu cầu và nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị;
- Vị trí việc làm và khối lượng công việc được giao;
- Thời gian làm việc, lịch trực, lịch khám bệnh, chữa bệnh và các nhiệm vụ chuyên môn khác;
- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động;
- Quy định về phòng, chống tham nhũng, xung đột lợi ích và bảo mật thông tin;
- Các quy định nội bộ của đơn vị (nếu có).

d) Không chấp thuận cho viên chức, người lao động tham gia thỉnh giảng trong các trường hợp thuộc diện không được chấp thuận theo quy định (trừ trường hợp viên chức, người lao động tham gia thỉnh giảng ngoài giờ làm việc), trong đó cần đặc biệt lưu ý:

- Đang trong thời hạn xử lý kỷ luật;
- Đang trong thời gian thi hành kỷ luật;
- Có xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- Có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ trong năm đánh giá hoặc năm trước liền kề.

e) Đối với viên chức là bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật y, dược sĩ và các chức danh chuyên môn khác trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh, việc bố trí thời gian tham gia giảng dạy, thỉnh giảng phải đặc biệt bảo đảm không ảnh hưởng đến:

- Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;

- Hoạt động cấp cứu;
- Lịch trực, thường trực;
- Thực hiện danh mục kỹ thuật và phạm vi chuyên môn;
- Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn người bệnh;
- Các nhiệm vụ đột xuất, phòng chống dịch và các nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền giao.

3. Quản lý thời gian và khối lượng thỉnh giảng

a) Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức quản lý thời gian làm việc của viên chức, người lao động tham gia thỉnh giảng.

b) Tổng thời gian làm việc và thời gian thỉnh giảng phải bảo đảm không vượt quá định mức thời giờ làm việc, làm thêm giờ theo quy định của pháp luật lao động và các quy định có liên quan.

c) Đơn vị phải có cơ chế theo dõi, kiểm tra để bảo đảm thời gian thỉnh giảng không trùng với:

- Giờ làm việc tại đơn vị;
- Ca trực, thường trực;
- Lịch khám bệnh, chữa bệnh;
- Lịch phẫu thuật, thủ thuật;
- Lịch hội chẩn;
- Lịch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đã được phân công.

d) Trường hợp có thay đổi về lịch giảng dạy, thời gian thỉnh giảng làm ảnh hưởng đến thời gian thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị, viên chức, người lao động phải báo cáo người đứng đầu đơn vị để xem xét, quyết định.

4. Đối với viên chức, người lao động tham gia với tư cách giảng viên đồng cơ hữu

a) Đơn vị chỉ xem xét, chấp thuận đối với trường hợp đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định và bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ tại đơn vị.

b) Việc viên chức tham gia giảng dạy với tư cách giảng viên đồng cơ hữu phải được thực hiện trên cơ sở có sự phối hợp bằng văn bản giữa cơ sở giáo dục và đơn vị nơi viên chức đang công tác.

c) Viên chức phải hoàn thành nhiệm vụ tại đơn vị và được người đứng đầu đơn vị chấp thuận bằng văn bản về việc tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại cơ sở giáo dục.

d) Việc tham gia giảng dạy không làm thay đổi các quyền, nghĩa vụ đã xác lập giữa viên chức với đơn vị sự nghiệp công lập nơi viên chức đang công tác.

e) Đơn vị phải phối hợp với cơ sở giáo dục trong việc quản lý, đánh giá, xử lý kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức là giảng viên đồng cơ hữu theo quy định.

5. Hồ sơ và quy trình chấp thuận tham gia kiêm nhiệm giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng

Thủ trưởng đơn vị chỉ xem xét chấp thuận sau khi có đầy đủ hồ sơ, tối thiểu gồm:

- Đơn đề nghị tham gia giảng viên đồng cơ hữu hoặc tham gia giảng dạy thỉnh giảng của viên chức, người lao động;
- Văn bản hoặc đề nghị của cơ sở giáo dục;
- Dự kiến nội dung, thời gian, địa điểm và khối lượng tham gia giảng dạy thỉnh giảng, giảng viên đồng cơ hữu;
- Dự thảo hoặc bản sao hợp đồng thỉnh giảng, hợp đồng lao động, nếu có (hợp đồng phải quy định rõ thời gian làm việc, khối lượng giảng dạy, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ chuyên môn khác);
- Ý kiến của khoa, phòng, đơn vị chuyên môn trực tiếp quản lý viên chức, người lao động;
- Lịch làm việc, lịch trực và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của viên chức, người lao động;
- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động;
- Văn bản chấp thuận của người đứng đầu đơn vị theo thẩm quyền phân cấp quản lý. Riêng đối với viên chức quản lý là Ban Giám đốc đơn vị việc xem xét, quyết định tham gia kiêm nhiệm giảng viên đồng cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng phải được sự chấp thuận của Giám đốc Sở Y tế.
- Đơn vị cần lưu hồ sơ chấp thuận cùng hồ sơ viên chức, người lao động để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra khi cần thiết.

6. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị

a) Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế về việc quản lý viên chức, người lao động tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng tại các cơ sở giáo dục.

b) Ban hành hoặc rà soát, bổ sung quy chế nội bộ về việc viên chức, người lao động tham gia kiêm nhiệm giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng phù hợp với quy định hiện hành.

c) Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành thời gian làm việc và nhiệm vụ chuyên môn của viên chức, người lao động tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

d) Kịp thời yêu cầu chấm dứt hoặc tạm dừng hoạt động kiêm nhiệm giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng, khi phát hiện việc tham gia:

- Làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ chuyên môn. Trùng với thời gian làm việc, trực hoặc thực hiện nhiệm vụ được phân công;
- Không còn đáp ứng điều kiện được đơn vị chấp thuận;

- Có dấu hiệu xung đột lợi ích;
- Vi phạm quy định của pháp luật hoặc quy chế của đơn vị.

e) Phối hợp với cơ sở giáo dục trong việc cung cấp thông tin, đánh giá, xử lý vi phạm và thực hiện các nội dung có liên quan theo quy định.

7. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

a) Chủ động báo cáo và thực hiện đúng quy định về xin phép tham gia giảng dạy

Viên chức, người lao động có nhu cầu tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng, hướng dẫn thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học hoặc các hoạt động đào tạo khác tại cơ sở giáo dục phải chủ động báo cáo và được người đứng đầu đơn vị chấp thuận bằng văn bản trước khi tham gia, đặc biệt đối với trường hợp có sử dụng thời gian làm việc của đơn vị.

Không tự ý ký kết, thực hiện hoặc tiếp tục thực hiện hoạt động thỉnh giảng trong thời gian làm việc tại đơn vị khi chưa được người có thẩm quyền xem xét, chấp thuận.

b) Bảo đảm hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ được giao tại đơn vị

Viên chức, người lao động tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ, đúng tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ được phân công tại đơn vị; không để hoạt động giảng dạy, thỉnh giảng ảnh hưởng đến nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh, trực chuyên môn, thường trực, cấp cứu, hội chẩn, phẫu thuật, thủ thuật và các nhiệm vụ chuyên môn khác.

Đối với viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh, phải đặc biệt bảo đảm việc tham gia giảng dạy không ảnh hưởng đến phạm vi hành nghề, danh mục kỹ thuật, an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống dịch và các nhiệm vụ đột xuất do đơn vị hoặc cơ quan có thẩm quyền giao.

c) Tuân thủ thời gian làm việc và quản lý lịch giảng dạy

Chủ động sắp xếp thời gian tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng phù hợp với lịch làm việc, lịch trực và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị; không để xảy ra tình trạng trùng thời gian giữa hoạt động giảng dạy với giờ làm việc, ca trực, lịch khám bệnh, chữa bệnh, phẫu thuật, thủ thuật, hội chẩn hoặc nhiệm vụ chuyên môn đã được phân công.

Trường hợp có thay đổi về lịch giảng dạy, thời gian thỉnh giảng làm ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến nhiệm vụ tại đơn vị, phải kịp thời báo cáo người đứng đầu đơn vị để xem xét, điều chỉnh.

d) Cung cấp đầy đủ, trung thực hồ sơ và thông tin liên quan

Khi đề nghị tham gia giảng viên đồng cơ hữu hoặc giảng dạy thỉnh giảng, viên chức, người lao động có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của đơn vị, bao gồm: đơn đề nghị; văn bản hoặc đề nghị của cơ sở giáo dục; nội dung, thời gian, địa điểm và khối lượng giảng dạy; hợp đồng liên quan; lịch làm việc, lịch trực; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các tài liệu khác có liên quan.

e) Tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin, phòng chống tham nhũng và xung đột lợi ích

Trong quá trình tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng, viên chức, người lao động phải tuân thủ quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo mật thông tin chuyên môn, thông tin người bệnh, dữ liệu cá nhân và các thông tin thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

Không lợi dụng vị trí công tác, chức vụ, quyền hạn hoặc thông tin có được trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để phục vụ lợi ích cá nhân; chủ động báo cáo khi phát sinh hoặc có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích.

f) Thực hiện đúng nội dung và phạm vi đã được chấp thuận

Chỉ thực hiện giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng và các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục trong phạm vi, nội dung, thời gian và khối lượng đã được đơn vị nơi công tác chấp thuận.

Trường hợp phát sinh thay đổi về cơ sở giáo dục, nội dung giảng dạy, thời gian, địa điểm, khối lượng công việc hoặc hình thức hợp đồng phải báo cáo đơn vị để xem xét, chấp thuận trước khi thực hiện.

g) Chấp hành quy định của cơ sở giáo dục và đơn vị công tác

Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở giáo dục, viên chức, người lao động phải tuân thủ các quy định có liên quan của cơ sở giáo dục, quy định chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử và các quy định pháp luật có liên quan; đồng thời tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của viên chức, người lao động tại đơn vị sự nghiệp công lập nơi đang công tác.

Đối với trường hợp tham gia với tư cách giảng viên đồng cơ hữu, việc tham gia giảng dạy không làm thay đổi các quyền, nghĩa vụ đã xác lập giữa viên chức với đơn vị sự nghiệp công lập nơi đang công tác.

h) Chủ động cập nhật thông tin và phối hợp quản lý

Viên chức, người lao động có trách nhiệm chủ động cập nhật các quy định mới liên quan đến hoạt động giảng dạy, thỉnh giảng, giảng viên đồng cơ hữu; phối hợp với đơn vị và cơ sở giáo dục trong việc thực hiện nhiệm vụ, đánh giá kết quả thực hiện và cung cấp thông tin khi có yêu cầu phục vụ công tác quản lý.

i) Kịp thời báo cáo các trường hợp không còn đủ điều kiện

Khi bản thân không còn đáp ứng điều kiện tham gia giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng; đang trong thời gian bị xử lý kỷ luật, thi hành kỷ luật; phát sinh xung đột lợi ích hoặc có các yếu tố khác có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị, phải kịp thời báo cáo người đứng đầu đơn vị để xem xét, xử lý theo quy định.

k) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ và các vi phạm

Viên chức, người lao động chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị nơi công tác và trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ, thông tin đã cung cấp; việc thực hiện đúng thời gian, nội dung, khối lượng giảng dạy đã được chấp thuận và việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị.

Trường hợp vi phạm quy định của pháp luật, quy chế của đơn vị hoặc tự ý tham gia giảng dạy, thỉnh giảng làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ chuyên môn, thời gian làm việc, hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc gây thiệt hại cho đơn vị nơi công tác thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của đơn vị nơi công tác.

l) Thực hiện trách nhiệm phối hợp khi được phân công

Viên chức, người lao động tham gia giảng viên đồng cơ hữu hoặc thỉnh giảng có trách nhiệm phối hợp với đơn vị sự nghiệp y tế và cơ sở giáo dục trong việc thực hiện, đánh giá, kiểm tra, xác nhận kết quả công việc và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ chuyên môn khác theo thỏa thuận và quy định hiện hành.

8. Tổ chức thực hiện

a) Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp tổ chức phổ biến nội dung Nghị định số 159/2026/NĐ-CP và Thông tư số 59/2026/TT-BGDĐT đến toàn thể viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý, đặc biệt là các khoa, phòng có nhân sự thường xuyên tham gia đào tạo, giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập.

b) Hoàn thành việc rà soát các trường hợp đang tham gia kiêm nhiệm giảng viên đồng cơ hữu, giảng dạy thỉnh giảng và việc chấp thuận của đơn vị; kịp thời điều chỉnh các trường hợp chưa phù hợp với quy định.

c) Đối với các trường hợp đang tham gia giảng dạy thỉnh giảng trong thời gian làm việc nhưng chưa có văn bản chấp thuận của người đứng đầu đơn vị, Thủ trưởng đơn vị tổ chức rà soát và xử lý theo đúng quy định; không để phát sinh tình trạng sử dụng thời gian làm việc của đơn vị để thực hiện hoạt động thỉnh giảng khi chưa được chấp thuận.

d) Giao Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Tổ chức Hành chính của các đơn vị làm đầu mối tham mưu Thủ trưởng đơn vị quản lý hồ sơ, theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Sở Y tế (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn, tổng hợp và tham mưu giải quyết theo thẩm quyền. *T. Thúc*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục KHCN và Đào tạo, Bộ Y tế;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn TP.HCM;
- Đại học Y Dược TP. HCM;
- Trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch;
- Trường Đại học Khoa học sức khỏe;
- GD, PGD Sở Y tế;
- Các Phòng chức năng thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB (MT/01b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Vĩnh Châu



THAT(2)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 159/2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2026

GÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: 5
Ngày: 20/5/2026

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về giảng viên đồng cơ hữu trong các cơ sở giáo dục
nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về giảng viên đồng cơ hữu trong
các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về giảng viên đồng cơ hữu trong các trường cao
đẳng và cơ sở giáo dục đại học công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục),
bao gồm: tiêu chuẩn, sử dụng, quản lý và chế độ, chính sách đối với giảng viên
đồng cơ hữu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với:

1. Giảng viên đồng cơ hữu trong các cơ sở giáo dục.

2. Cơ sở giáo dục nơi viên chức thực hiện nhiệm vụ giảng viên đồng cơ
hữu; đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực
tiếp quản lý viên chức là giảng viên đồng cơ hữu và các tổ chức, cá nhân có
liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng giảng viên đồng cơ hữu

1. Giảng viên đồng cơ hữu được tính vào đội ngũ giảng viên với hệ số quy đổi tối đa bằng 0,50 giảng viên cơ hữu để xác định năng lực đào tạo của cơ sở giáo dục nơi viên chức thực hiện nhiệm vụ giảng viên đồng cơ hữu trong việc cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp, hoạt động giáo dục đại học, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và kiểm định chất lượng theo quy định của pháp luật về giáo dục. Việc xác định hệ số quy đổi của giảng viên đồng cơ hữu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mỗi viên chức chỉ được là giảng viên đồng cơ hữu của một cơ sở giáo dục tại cùng một thời điểm.

3. Viên chức là giảng viên đồng cơ hữu của cơ sở giáo dục không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ giữa viên chức và đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực tiếp quản lý viên chức (sau đây gọi chung là đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác); giảng viên đồng cơ hữu không tính vào số lượng vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao cho cơ sở giáo dục nơi viên chức thực hiện nhiệm vụ giảng viên đồng cơ hữu.

4. Giảng viên đồng cơ hữu phải bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ tại đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác; báo cáo và được sự đồng ý bằng văn bản của người đứng đầu đơn vị về việc tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại cơ sở giáo dục.

5. Việc sử dụng, quản lý giảng viên đồng cơ hữu thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phải có sự phối hợp bằng văn bản giữa cơ sở giáo dục và đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác; không làm gián đoạn, trùng lặp hoặc mâu thuẫn trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức làm giảng viên đồng cơ hữu.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của giảng viên đồng cơ hữu

1. Giảng viên đồng cơ hữu có các quyền sau đây:

a) Thực hiện các quyền trong hợp đồng lao động đã ký kết với cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật;

b) Được giảng dạy, giáo dục phù hợp chuyên môn đào tạo; tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo; lựa chọn, sử dụng tài liệu, học liệu phục vụ hoạt động giảng dạy, giáo dục; hướng dẫn, nhận xét, đánh giá, tham gia khen thưởng, xử lý kỷ luật người học theo quy định của pháp luật, quy định của cơ sở giáo dục;

c) Được thực hiện hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hưởng chính sách ưu đãi trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật và quy định của cơ sở giáo dục;

d) Được đối xử bình đẳng trong hoạt động và phát triển nghề nghiệp;

đ) Được bố trí thời gian giảng dạy, nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục phù hợp với thời gian làm việc tại đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác bảo đảm không chồng chéo về thời gian;

e) Được xem xét đưa vào quy hoạch chức danh lãnh đạo, bổ nhiệm quản lý chuyên môn tại cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật về giáo dục, pháp luật về viên chức và trên cơ sở có ý kiến thống nhất của đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác;

g) Được xem xét công nhận, bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; xét, phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Giảng viên đồng cơ hữu có các nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện các nghĩa vụ của nhà giáo theo quy định của Luật Nhà giáo, nghĩa vụ của viên chức theo quy định của pháp luật về viên chức, nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và nhiệm vụ chuyên môn theo hợp đồng đã ký kết với cơ sở giáo dục;

c) Chịu sự quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục trong việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về giáo dục;

d) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của viên chức tại đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác.

Chương II

SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ GIẢNG VIÊN ĐỒNG CƠ HỮU

Điều 5. Tiêu chuẩn đối với giảng viên đồng cơ hữu

1. Giảng viên đồng cơ hữu trong cơ sở giáo dục đại học công lập phải có trình độ tiến sĩ.

2. Giảng viên đồng cơ hữu trong trường cao đẳng công lập phải đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có bằng thạc sĩ trở lên, phù hợp với ngành, nghề giảng dạy và có ít nhất 03 năm (36 tháng) kinh nghiệm chuyên môn, đồng thời chủ trì hoặc tham gia công trình nghiên cứu khoa học, đề tài được cấp có thẩm quyền nghiệm thu theo quy định hoặc sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn;

b) Có bằng chuyên khoa cấp I trở lên, bằng bác sĩ nội trú, bằng bác sĩ chuyên khoa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế và đang công tác tại cơ sở y tế dự phòng công lập hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập được xếp cấp chuyên môn kỹ thuật là cấp cơ bản, cấp chuyên sâu đối với lĩnh vực sức khỏe;

c) Có danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú, Huấn luyện viên cấp quốc gia hoặc đạt giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao hoặc lĩnh vực đặc thù khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

d) Đạt giải thưởng hoặc chứng nhận tại các kỳ thi, cuộc thi kỹ năng nghề quốc gia trở lên hoặc chứng nhận huấn luyện học sinh, sinh viên đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp do tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 trở lên theo quy định của pháp luật về kỹ năng nghề;

đ) Có sản phẩm sáng tạo nghệ thuật, sáng kiến kỹ thuật, mô hình thực hành được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và áp dụng hiệu quả trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Điều 6. Hợp đồng lao động đối với giảng viên đồng cơ hữu

1. Căn cứ tính chất, yêu cầu nhiệm vụ, nguồn tài chính và nhu cầu về nguồn nhân lực của cơ sở giáo dục, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc của vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với giảng viên đồng cơ hữu sau khi có văn bản chấp thuận của đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác.

Hợp đồng lao động đối với giảng viên đồng cơ hữu không điều chỉnh các nội dung về tuyển dụng, bổ nhiệm, xếp lương và các chế độ, chính sách khác đã được xác lập trong hợp đồng làm việc theo pháp luật về viên chức của giảng viên đồng cơ hữu.

2. Việc ký kết và thực hiện hợp đồng lao động đối với giảng viên đồng cơ hữu được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

Ngoài các nội dung của hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật về lao động, hợp đồng lao động đối với giảng viên đồng cơ hữu phải quy định rõ các nội dung sau đây:

a) Thời gian làm việc, khối lượng giảng dạy, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ chuyên môn khác;

b) Mức lương theo công việc, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác (nếu có);

c) Việc xác lập, quản lý và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả nghiên cứu khoa học, sản phẩm khoa học.

3. Việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của giảng viên đồng cơ hữu được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với giảng viên đồng cơ hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động và quy định khác của pháp luật có liên quan; cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác. Hợp đồng lao động đối với giảng viên đồng cơ hữu sẽ chấm dứt khi giảng viên đồng cơ hữu không là viên chức hoặc khi có yêu cầu của đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác.

Điều 7. Đánh giá đối với giảng viên đồng cơ hữu

1. Nguyên tắc thực hiện đánh giá:

a) Việc đánh giá phải bảo đảm dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch, khách quan;

b) Nội dung đánh giá được thực hiện trong phạm vi các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và nhiệm vụ chuyên môn mà giảng viên đồng cơ hữu thực hiện tại cơ sở giáo dục quy định tại khoản 3 Điều này; phải được định lượng trên cơ sở các tiêu chí gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của giảng viên đồng cơ hữu;

c) Gắn kết quả đánh giá với việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ sở giáo dục.

2. Thẩm quyền đánh giá: người đứng đầu cơ sở giáo dục hoặc người đứng đầu đơn vị thuộc, trực thuộc cơ sở giáo dục được phân cấp theo thẩm quyền thực hiện đánh giá giảng viên đồng cơ hữu thuộc phạm vi quản lý theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục.

3. Nội dung đánh giá:

Nội dung đánh giá được thực hiện trên cơ sở kết quả đầu ra, có minh chứng kiểm tra; bảo đảm khách quan, định lượng và phản ánh đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học, cụ thể:

a) Mức độ hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ chuyên môn khác của giảng viên đồng cơ hữu;

b) Thái độ giảng dạy và trách nhiệm nghề nghiệp; chất lượng giảng dạy; chất lượng nghiên cứu khoa học;

c) Đóng góp cho cơ sở giáo dục và cộng đồng học thuật; đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Nội dung khác theo yêu cầu của hợp đồng lao động.

4. Việc đánh giá đối với giảng viên đồng cơ hữu không thay thế kết quả đánh giá viên chức tại đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác, nhưng được sử dụng làm căn cứ bắt buộc khi thực hiện đánh giá, xếp loại viên chức hằng năm. Kết quả đánh giá được cơ sở giáo dục gửi đến đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác theo quy định tại khoản 8 Điều 12 Nghị định này.

Điều 8. Đào tạo, bồi dưỡng giảng viên đồng cơ hữu

1. Giảng viên đồng cơ hữu được đào tạo, bồi dưỡng nhằm cập nhật kiến thức, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ hoạt động nghề nghiệp.

2. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên đồng cơ hữu theo yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và tạo điều kiện để giảng viên đồng cơ hữu được tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

3. Đối với các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền thì kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được lấy từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của cơ sở giáo dục hoặc từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm và quyền của giảng viên đồng cơ hữu khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định của Luật Nhà giáo và quy định của cơ sở giáo dục về trách nhiệm và quyền của nhà giáo khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 9. Kỷ luật giảng viên đồng cơ hữu

1. Cơ sở giáo dục chỉ xem xét xử lý kỷ luật giảng viên đồng cơ hữu đối với các hành vi vi phạm liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm theo hợp đồng lao động đã ký kết và nhiệm vụ được giao tại cơ sở giáo dục. Kết quả xử lý kỷ luật phải được gửi đến đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác để phối hợp quản lý.

2. Việc xử lý kỷ luật giảng viên đồng cơ hữu quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III

CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN ĐỒNG CƠ HỮU

Điều 10. Tôn vinh, khen thưởng giảng viên đồng cơ hữu

1. Giảng viên đồng cơ hữu đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật thì được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú.
2. Giảng viên đồng cơ hữu có thành tích trong công tác, hoạt động nghề nghiệp thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.
3. Ngoài hình thức tôn vinh, khen thưởng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, cơ sở giáo dục có các hình thức tôn vinh, khen thưởng khác đối với giảng viên đồng cơ hữu phù hợp với điều kiện của cơ sở giáo dục.
4. Tiền thưởng đối với giảng viên đồng cơ hữu được lấy từ quỹ tiền thưởng của cơ sở giáo dục theo quy chế chi tiêu nội bộ hoặc từ nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Chế độ làm việc của giảng viên đồng cơ hữu

1. Thời gian làm việc của giảng viên đồng cơ hữu trong một năm học được thực hiện theo thỏa thuận tại hợp đồng lao động nhưng phải đảm bảo tối thiểu 25% thời gian làm việc và không quá 50% thời gian làm việc theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về chế độ làm việc của giảng viên cơ hữu.
2. Người đứng đầu cơ sở giáo dục căn cứ mục tiêu, chiến lược phát triển của đơn vị; đặc thù của ngành, nghề đào tạo, điều kiện cụ thể của đơn vị và điều kiện làm việc của giảng viên đồng cơ hữu để quyết định mức giảng dạy trực tiếp trên lớp (hoặc giảng dạy trực tuyến) tương ứng với thời gian làm việc của giảng viên đồng cơ hữu trong một năm học; giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cho giảng viên đồng cơ hữu bảo đảm phù hợp với chuyên môn, năng lực của giảng viên đồng cơ hữu và điều kiện thực hiện.
3. Giảng viên đồng cơ hữu dạy vượt định mức giảng dạy theo thỏa thuận trong hợp đồng thì được trả tiền lương dạy thêm giờ theo quy định về tiền lương làm thêm giờ của pháp luật về lao động.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Thỏa thuận với giảng viên đồng cơ hữu về nội dung giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ chuyên môn khác bảo đảm phù hợp với chuyên môn, năng lực.

2. Ký kết hợp đồng lao động để giao nhiệm vụ theo vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với giảng viên đồng cơ hữu theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý, phân công và sử dụng giảng viên đồng cơ hữu bảo đảm đúng hợp đồng lao động, đáp ứng yêu cầu về chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

4. Ghi nhận, xác nhận tỷ lệ và mức độ đóng góp của giảng viên đồng cơ hữu trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học như đối với giảng viên cơ hữu; việc xác nhận do người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục.

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ của giảng viên đồng cơ hữu.

6. Thực hiện chế độ báo cáo về tình hình thực hiện chính sách tại Nghị định này theo quy định của pháp luật về chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước và quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu; quản lý hồ sơ của giảng viên đồng cơ hữu theo quy định; đồng thời phối hợp với đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác trong quản lý, đánh giá, xử lý kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức là giảng viên đồng cơ hữu.

7. Ban hành và tổ chức thực hiện quy định về ghi nhận địa chỉ, quyền và nghĩa vụ liên quan đến các sản phẩm khoa học và công nghệ của giảng viên đồng cơ hữu, bao gồm bài báo khoa học, sách, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích và sản phẩm được thương mại hóa theo quy định của pháp luật; quy định về trình tự, cách thức, thời gian thực hiện đánh giá giảng viên đồng cơ hữu trong quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục.

8. Gửi kết quả đánh giá giảng viên đồng cơ hữu hằng năm (hoặc theo kỳ đánh giá) đến đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác bằng văn bản hoặc thông qua hệ thống dữ liệu dùng chung (nếu có), bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác để phục vụ việc đánh giá, xếp loại viên chức theo quy định.

9. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về lao động và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 13. Trách nhiệm của đơn vị nơi giảng viên đồng cơ hữu đang công tác

1. Xem xét, chấp thuận việc viên chức tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục với tư cách giảng viên đồng cơ hữu theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với cơ sở giáo dục trong quản lý, đánh giá, xử lý kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức là giảng viên đồng cơ hữu.

3. Tiếp nhận, sử dụng kết quả đánh giá giảng viên đồng cơ hữu do cơ sở giáo dục cung cấp làm căn cứ bắt buộc khi thực hiện đánh giá, xếp loại viên chức hằng năm theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện chi trả tiền lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với giảng viên đồng cơ hữu được bố trí từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP (nếu có).

Điều 15. Điều khoản thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Nghị định này; quản lý cơ sở dữ liệu và bảo đảm công khai, minh bạch thông tin về đội ngũ giảng viên đồng cơ hữu; tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Chính phủ theo quy định.

2. Các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền

hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định tại Nghị định này đối với các cơ sở giáo dục, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc phạm vi quản lý.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b), Sơn. 66

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lên Tiến Châu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59 /2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2026

THÔNG TƯ

**Quy định về nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu
và nhà giáo thỉnh giảng**

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu và nhà giáo thỉnh giảng.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu và nhà giáo thỉnh giảng.

2. Thông tư này áp dụng đối với nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu, nhà giáo thỉnh giảng, cơ sở giáo dục, cơ sở thỉnh giảng, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu* là sự thỏa thuận lao động giữa cơ sở giáo dục và nhà giáo sau khi nghỉ hưu, được xác lập dưới hình thức hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

2. *Thỉnh giảng* là hoạt động của người được cơ sở giáo dục mời đến thực hiện nhiệm vụ giảng dạy ít nhất một môn học, mô-đun, học phần, chuyên đề hoặc nội dung trong chương trình giáo dục, chương trình đào tạo do cơ sở giáo dục thực hiện và các hoạt động chuyên môn khác có liên quan trực tiếp đến quá trình giáo dục, đào tạo theo quy định. Người thực hiện hoạt động thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục gọi là nhà giáo thỉnh giảng.

Nhà giáo thỉnh giảng giảng dạy chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, dự bị đại học; chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung học nghề, trung cấp gọi là giáo viên thỉnh giảng. Nhà giáo thỉnh giảng giảng dạy chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ gọi là giảng viên thỉnh giảng.

3. *Cơ sở thỉnh giảng* là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có ký kết hợp đồng thỉnh giảng với nhà giáo thỉnh giảng theo quy định tại Thông tư này.

4. *Hợp đồng thỉnh giảng* là sự thỏa thuận giữa cơ sở giáo dục và nhà giáo thỉnh giảng, được xác lập dưới hình thức hợp đồng lao động hoặc hợp đồng dịch vụ theo quy định của pháp luật. Việc xác định loại hợp đồng thỉnh giảng được căn cứ vào tính chất công việc, mức độ quản lý, điều hành của cơ sở giáo dục, thời gian làm việc và mức độ phụ thuộc của nhà giáo thỉnh giảng.

Chương II

NHÀ GIÁO HỢP ĐỒNG TOÀN THỜI GIAN SAU KHI NGHỈ HƯU

Điều 3. Nguyên tắc và yêu cầu đối với hợp đồng

1. Nguyên tắc

- a) Tự nguyện, bình đẳng, công khai và minh bạch;
- b) Đảm bảo phù hợp với nhu cầu, chiến lược phát triển đội ngũ của cơ sở giáo dục và quy định của pháp luật lao động;
- c) Không làm ảnh hưởng đến kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và lộ trình phát triển đội ngũ kế cận của cơ sở giáo dục;
- d) Tuân thủ các quy định chuẩn nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và các quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục.

2. Yêu cầu đối với hợp đồng

Hợp đồng lao động được thực hiện theo quy định của pháp luật lao động. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, việc ký kết hợp đồng lao động phải bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 235/2026/NĐ-CP về hợp đồng thực hiện công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 4. Điều kiện của nhà giáo được ký hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu

1. Có phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành các hình phạt khác.
2. Đáp ứng tiêu chuẩn sức khỏe để làm việc, được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận và phù hợp với pháp luật lao động về người lao động cao tuổi.
3. Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo và năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm; có khả năng ứng dụng công nghệ số vào giảng dạy đáp ứng yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục hoặc chương trình đào tạo.
4. Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của cơ sở giáo dục phù hợp với yêu cầu chuyên môn của vị trí việc làm.

Điều 5. Thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi

1. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu được thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật lao động và áp dụng chế độ làm việc của nhà giáo do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
2. Cơ sở giáo dục và nhà giáo được chủ động thỏa thuận linh hoạt về hình thức, thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi; bảo đảm phù hợp với độ tuổi, sức khỏe để phát huy tối đa năng lực, kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học của nhà giáo và tuân thủ quy định của pháp luật lao động đối với người lao động cao tuổi.

Điều 6. Tiền lương, phụ cấp, quyền và trách nhiệm của nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu

1. Tiền lương và phụ cấp
 - a) Tiền lương, phụ cấp và các quyền lợi khác thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và theo quy định của pháp luật;
 - b) Việc chi trả các khoản có tính chất phụ cấp (như thâm niên, ưu đãi nghề hoặc các khoản hỗ trợ đặc thù khác) được thực hiện trên cơ sở thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng lao động nhằm ghi nhận trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn và đóng góp của nhà giáo đối với cơ sở giáo dục;
 - c) Việc khấu trừ, nộp thuế thu nhập cá nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế và tài chính hiện hành.
2. Quyền của nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu

TƯỞNG VIỆN DUY ÁI TẬP T 7-1 101 43 6000 0000 * 00000 TL...VN...D...I...at...in

a) Được thanh toán tiền lương, phụ cấp và các quyền lợi khác tương ứng với kết quả, sản phẩm theo thỏa thuận trong hợp đồng và theo quy định của pháp luật;

b) Được tôn trọng, bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm; được đối xử bình đẳng trong hoạt động và phát triển nghề nghiệp;

c) Được thực hiện các quyền của nhà giáo khi giảng dạy tại các cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật;

d) Được xem xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; xét, phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú và các danh hiệu thi đua khác khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục;

đ) Được đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động; được ưu tiên thỏa thuận về thời gian báo trước và thời điểm chấm dứt hợp đồng phù hợp với kế hoạch giảng dạy, đào tạo của cơ sở giáo dục.

3. Trách nhiệm của nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu

a) Chỉ ký hợp đồng toàn thời gian với 01 (một) cơ sở giáo dục;

b) Thực hiện đúng định mức, chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng;

c) Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu theo đúng quy định của pháp luật về giáo dục; bảo đảm chất lượng chuyên môn và tuân thủ thời gian làm việc, chế độ làm việc, các nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục liên quan đến nội dung giảng dạy; chấp hành quy định về đạo đức nghề nghiệp, liêm chính khoa học và quy tắc ứng xử của nhà giáo;

d) Chủ động cập nhật kiến thức, đổi mới phương pháp giảng dạy; tham gia bồi dưỡng, hỗ trợ phát triển đội ngũ nhà giáo kế cận theo kế hoạch của cơ sở giáo dục;

đ) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, bảo hiểm (nếu có) và các quy định khác của pháp luật về lao động liên quan đến hợp đồng đã giao kết;

e) Chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, bồi hoàn chi phí (nếu có), xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và thỏa thuận trong hợp đồng nếu vi phạm nghĩa vụ, đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định của pháp luật hoặc gây tổn thất về tài sản, uy tín cho cơ sở giáo dục.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Quyền của cơ sở giáo dục

a) Được sử dụng đội ngũ nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu để nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa

học; kết quả công tác của đội ngũ này là cơ sở để xác định năng lực đào tạo, quy mô tuyển sinh và kiểm định chất lượng theo quy định của pháp luật về giáo dục. Việc sử dụng đội ngũ nhà giáo này không thay thế các điều kiện bắt buộc về nhà giáo cơ hữu theo quy định của pháp luật có liên quan;

b) Được quyền huy động và sử dụng kinh nghiệm, chuyên môn của nhà giáo nghỉ hưu thông qua cơ chế hợp đồng lao động toàn thời gian để phục vụ mục tiêu phát triển giáo dục;

c) Được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

a) Bảo đảm tỷ lệ nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu tham gia các hoạt động giáo dục, đào tạo và quy đổi xác định năng lực đào tạo, quy mô tuyển sinh không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật về giáo dục;

b) Xác định rõ thẩm quyền của người đứng đầu cơ sở giáo dục hoặc người được ủy quyền hợp pháp trong việc giao kết hợp đồng lao động; thẩm định hồ sơ, năng lực chuyên môn, tiêu chuẩn và điều kiện sức khỏe của nhà giáo trước khi ký kết hợp đồng;

c) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hợp đồng, bảo đảm điều kiện làm việc, tiền lương, phụ cấp và các chế độ đãi ngộ đối với người lao động cao tuổi theo quy định của pháp luật về lao động;

d) Quản lý, phân công khối lượng công việc, lưu trữ hồ sơ và giám sát chất lượng giảng dạy theo quy định; thực hiện đánh giá định kỳ mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo dựa trên kết quả công việc thỏa thuận trong hợp đồng;

đ) Quy định cụ thể quy trình đánh giá chất lượng giảng dạy định kỳ, cơ chế thu thập và xử lý thông tin phản hồi từ người học đối với nhà giáo hợp đồng; kết quả đánh giá là căn cứ để khen thưởng, thực hiện chế độ đãi ngộ hoặc xem xét tiếp tục ký kết hợp đồng; trường hợp nhà giáo có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu theo quy chế của cơ sở giáo dục thì cơ sở giáo dục có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định;

e) Thực hiện chế độ báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; công khai danh sách, chức danh theo vị trí việc làm của đội ngũ nhà giáo hợp đồng toàn thời gian sau khi nghỉ hưu trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục để bảo đảm tính minh bạch, chính xác trong xác định năng lực đào tạo;

g) Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật trong trường hợp vi phạm thỏa thuận hợp đồng hoặc xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà giáo.

N

Chương III

NHÀ GIÁO THỈNH GIẢNG

Điều 8. Hoạt động thỉnh giảng

1. Mục đích hoạt động thỉnh giảng

a) Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học thông qua thu hút đội ngũ nhà giáo, người có trình độ cao và người có kinh nghiệm thực tiễn;

b) Bảo đảm nguồn lực nhà giáo, duy trì định mức giờ dạy và tính liên tục của chương trình giáo dục, chương trình đào tạo; đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, đào tạo;

c) Tăng cường liên kết, chia sẻ nguồn lực giữa cơ sở giáo dục với các tổ chức, doanh nghiệp để gắn giáo dục, đào tạo với nhu cầu thực tiễn xã hội.

2. Nguyên tắc thực hiện hoạt động thỉnh giảng

a) Tuân thủ pháp luật về hợp đồng được giao kết;

b) Không làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giảng dạy và nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị;

c) Tuân thủ quy định về tự chủ đối với cơ sở giáo dục công lập; tuân thủ quy chế tổ chức và hoạt động đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập và cơ sở giáo dục khác;

d) Hoạt động thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học phải gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường liên kết doanh nghiệp, viện nghiên cứu và hợp tác quốc tế;

đ) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức hoặc người lao động sử dụng thời gian làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác để tham gia hoạt động thỉnh giảng thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đó trước khi ký kết hợp đồng.

3. Nhà giáo thỉnh giảng là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại Thông tư này, các quy định của pháp luật lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 9. Tiêu chuẩn của nhà giáo thỉnh giảng

1. Có phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành các hình phạt khác.

2. Đáp ứng tiêu chuẩn sức khỏe để làm việc, được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận.

3. Nhà giáo thỉnh giảng các môn học, mô-đun, học phần, chuyên đề trong chương trình giáo dục hoặc chương trình đào tạo phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định của Luật Nhà giáo và quy định của pháp luật có liên quan;

4. Nhà giáo thỉnh giảng các chuyên đề (không thuộc chương trình giáo dục, chương trình đào tạo), hướng dẫn thí nghiệm, thực hành, thực tập phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo hoặc có kinh nghiệm chuyên môn phù hợp theo quy định của người đứng đầu cơ sở giáo dục, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Nhà giáo thỉnh giảng tham gia hướng dẫn, chấm đồ án, khóa luận, luận văn, luận án hoặc chấm thi tốt nghiệp phải đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học theo quy chế đào tạo hiện hành.

6. Nhà giáo thỉnh giảng tham gia biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy và sách tham khảo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Nhà giáo thỉnh giảng tại trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân phải đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều này và các quy định của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục đó.

Điều 10. Định mức giờ thỉnh giảng

1. Tổng số giờ thỉnh giảng của một nhà giáo thỉnh giảng trong một năm học không vượt quá định mức giờ giảng dạy và giờ làm thêm theo quy định đối với nhà giáo cơ hữu thực hiện cùng nhiệm vụ.

2. Nhà giáo thỉnh giảng là cán bộ, công chức, viên chức hoặc người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải đảm bảo tổng thời gian làm việc và thời gian thỉnh giảng không vượt quá định mức giờ làm việc, giờ làm thêm theo quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Căn cứ vào điều kiện thực tế, yêu cầu chất lượng giáo dục và đào tạo, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định định mức giờ thỉnh giảng cụ thể đối với từng đối tượng trong hợp đồng thỉnh giảng, đảm bảo không vượt quá giới hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 11. Hợp đồng thỉnh giảng

1. Quy định về hợp đồng

a) Hợp đồng lao động: Được ký kết theo quy định của pháp luật lao động khi việc thỉnh giảng có đầy đủ các yếu tố về việc làm, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của cơ sở giáo dục;

b) Hợp đồng dịch vụ: Được ký kết theo quy định của pháp luật dân sự khi người thỉnh giảng thực hiện nhiệm vụ độc lập, tự chịu trách nhiệm về kết quả, sản phẩm công việc và không chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của cơ sở giáo dục;

c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, việc ký kết hợp đồng phải bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.

2. Quy trình thực hiện hợp đồng thỉnh giảng bao gồm việc xác định nhu cầu, thỏa thuận tiền lương hoặc thù lao, soạn thảo, giao kết và thanh lý hợp đồng. Căn cứ loại hình hợp đồng được giao kết, cơ sở giáo dục và người thỉnh giảng có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ về thuế, bảo hiểm, chuẩn bị hồ sơ và các chế độ chính sách khác; việc thực hiện, sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật lao động hoặc pháp luật dân sự tương ứng với loại hình hợp đồng đã giao kết.

3. Đối với nhà giáo thỉnh giảng là cán bộ, công chức: Hoạt động thỉnh giảng được thực hiện thông qua hợp đồng dịch vụ theo quy định của pháp luật dân sự. Không thực hiện hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động đối với đối tượng này.

4. Đối với nhà giáo thỉnh giảng là viên chức, người lao động đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp, tổ chức hoặc doanh nghiệp: Việc giao kết hợp đồng thỉnh giảng được thực hiện theo quy định của pháp luật lao động hoặc pháp luật dân sự.

Điều 12. Tiền lương hoặc thù lao, quyền và trách nhiệm của nhà giáo thỉnh giảng

1. Tiền lương hoặc thù lao và các quyền lợi khác

a) Tiền lương hoặc thù lao và các quyền lợi khác thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và theo quy định của pháp luật;

b) Việc chi trả tiền lương hoặc thù lao, thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, thuế.

2. Quyền của nhà giáo thỉnh giảng

a) Được thanh toán tiền lương hoặc thù lao và các quyền lợi khác tương ứng với kết quả, sản phẩm theo thỏa thuận trong hợp đồng và theo quy định của pháp luật;

b) Được tham gia sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng nghiệp vụ, được tạo điều kiện nghiên cứu khoa học theo quy định của cơ sở thỉnh giảng;

c) Được cơ sở thỉnh giảng cung cấp, hỗ trợ tài liệu, thiết bị và phương tiện làm việc cần thiết theo thỏa thuận trong hợp đồng;

d) Được xem xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; được cơ sở thỉnh giảng xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan, đơn vị nơi nhà giáo thỉnh giảng công tác ghi nhận thành tích vào hồ sơ thi đua hàng năm nhằm tạo động lực và sự gắn kết lâu dài cho đội ngũ thỉnh giảng;

đ) Được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của nhà giáo thỉnh giảng

a) Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu theo đúng quy định của pháp luật về giáo dục, bảo đảm chất lượng chuyên môn và tuân thủ thời gian làm việc, chế độ làm việc, các nội quy, quy chế của cơ sở thỉnh giảng liên quan đến nội dung thỉnh giảng; chấp hành quy định về đạo đức nghề nghiệp, liêm chính khoa học và quy tắc ứng xử của nhà giáo;

b) Đối với nhà giáo là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: Phải bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị nơi công tác. Trường hợp tham gia thỉnh giảng ngoài thời gian hành chính hoặc theo văn bản cử, phối hợp công tác của cơ quan quản lý trực tiếp thì không bắt buộc phải báo cáo bằng văn bản với người đứng đầu trước khi giao kết và sau khi chấm dứt hợp đồng thỉnh giảng, trừ trường hợp quy chế nội bộ của cơ quan, đơn vị có quy định khác;

c) Bảo mật các thông tin nội bộ, thông tin chuyên môn, đề thi, kết quả đánh giá người học và các dữ liệu khác của cơ sở thỉnh giảng theo thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của pháp luật;

d) Cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm tổng thời gian làm việc, thời gian thỉnh giảng không vượt quá quy định của pháp luật;

đ) Chịu trách nhiệm bồi hoàn chi phí, bồi thường thiệt hại và các trách nhiệm pháp lý liên quan theo quy định của pháp luật và thỏa thuận trong hợp đồng nếu xảy ra sai sót chuyên môn gây hậu quả nghiêm trọng, đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định của pháp luật hoặc làm ảnh hưởng đến kế hoạch, chất lượng đào tạo;

e) Chịu các hình thức kỷ luật tại cơ quan công tác theo quy định (nếu là cán bộ, công chức, viên chức); bị thu hồi tiền lương hoặc thù lao, hủy bỏ kết quả chuyên môn nếu phát hiện gian lận hồ sơ, vi phạm nghiêm trọng đạo đức nghề nghiệp và liêm chính khoa học.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của cơ sở thỉnh giảng

1. Quyền của cơ sở thỉnh giảng

a) Được quyền nhận thông tin từ cơ quan, tổ chức nơi nhà giáo thỉnh giảng công tác về kết quả làm việc, khen thưởng, kỷ luật của nhà giáo để phục vụ công tác quản lý, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân;

b) Được sử dụng đội ngũ nhà giáo thỉnh giảng để nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học; kết quả công tác của đội ngũ này là cơ sở để xác định năng lực đào tạo, quy mô tuyển sinh và kiểm định chất lượng theo quy định của pháp luật về giáo dục. Việc sử dụng đội ngũ nhà giáo này không thay thế các điều kiện bắt buộc về nhà giáo cơ hữu theo quy định của pháp luật có liên quan;

c) Được quyền tiếp nhận kiến thức, chuyên môn, kinh nghiệm từ nhà giáo thỉnh giảng nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục và đào tạo của cơ sở thỉnh giảng;

d) Được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng thỉnh giảng trước thời hạn trong trường hợp nhà giáo thỉnh giảng vi phạm nghiêm trọng nội quy, quy chế chuyên môn hoặc có kết quả đánh giá chất lượng giảng dạy không đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, đào tạo của cơ sở thỉnh giảng.

2. Trách nhiệm của cơ sở thỉnh giảng

a) Xây dựng kế hoạch thỉnh giảng căn cứ vào nhu cầu thực tế và quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở thỉnh giảng. Thực hiện công khai danh sách nhà giáo thỉnh giảng có ký kết hợp đồng (trừ trường hợp nhà giáo thỉnh giảng theo vụ việc có khối lượng dưới 15 tiết học hoặc chỉ tham gia báo cáo chuyên đề) trên trang thông tin điện tử của cơ sở thỉnh giảng trong thời gian thực hiện hợp đồng; nội dung công khai bao gồm: Họ và tên, chức danh theo vị trí việc làm (nếu có), học vị, cơ quan công tác (nếu có); môn học, mô-đun, học phần hoặc chuyên đề giảng dạy;

b) Xác định rõ thẩm quyền của người đứng đầu cơ sở giáo dục hoặc người được ủy quyền hợp pháp trong việc giao kết hợp đồng thỉnh giảng theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ, năng lực chuyên môn, tiêu chuẩn và điều kiện sức khỏe của nhà giáo trước khi ký kết hợp đồng;

c) Quản lý hồ sơ, phân công khối lượng giảng dạy, giám sát chất lượng và tổ chức đánh giá định kỳ hoạt động thỉnh giảng để làm căn cứ tiếp tục hoặc chấm dứt hợp đồng; xây dựng và triển khai cơ chế phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của nhà giáo thỉnh giảng làm cơ sở kiểm soát chất lượng giáo dục, đào tạo;

d) Xác nhận kết quả thực hiện hợp đồng thỉnh giảng cho nhà giáo sau khi kết thúc nhiệm vụ; thông báo kết quả thực hiện hợp đồng thỉnh giảng đến cơ

quan, tổ chức nơi nhà giáo thỉnh giảng công tác khi được cơ quan, tổ chức nơi nhà giáo thỉnh giảng công tác yêu cầu;

d) Chịu trách nhiệm bồi thường và xử lý vi phạm theo thỏa thuận hợp đồng nếu đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định của pháp luật hoặc vi phạm các cam kết về điều kiện làm việc;

e) Xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định về quản lý chuyên môn, tài chính hoặc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động thỉnh giảng.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức nơi nhà giáo thỉnh giảng công tác

1. Quyền của cơ quan, tổ chức nơi nhà giáo thỉnh giảng công tác

a) Quyết định việc đồng ý hoặc không đồng ý cho nhà giáo tham gia hoạt động thỉnh giảng dựa trên yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn; bảo đảm không gây ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công việc và tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin, đạo đức nghề nghiệp của đơn vị;

b) Yêu cầu nhà giáo thỉnh giảng báo cáo về kế hoạch, nội dung, thời gian và địa điểm thỉnh giảng để thực hiện công tác quản lý, giám sát và bảo đảm việc thực hiện định mức lao động theo quy định;

c) Được tiếp cận, ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và kinh nghiệm thực tiễn của nhà giáo tích lũy được trong quá trình thỉnh giảng nhằm nâng cao chất lượng công tác chuyên môn tại đơn vị, phù hợp với quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ;

d) Yêu cầu nhà giáo chấm dứt hoạt động thỉnh giảng khi phát hiện nhà giáo vi phạm kỷ luật lao động, không hoàn thành nhiệm vụ chính được giao hoặc nội dung thỉnh giảng không phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức nơi nhà giáo thỉnh giảng công tác

a) Hỗ trợ, tạo điều kiện để nhà giáo thỉnh giảng hoàn thành tốt nhiệm vụ tại cơ sở thỉnh giảng; tiếp nhận thông báo kết quả thực hiện hợp đồng thỉnh giảng để làm cơ sở xem xét, đánh giá hoặc xử lý theo quy định;

b) Cung cấp đầy đủ, kịp thời cho cơ sở thỉnh giảng các thông tin có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo tại đơn vị như: kết quả làm việc; đánh giá, xếp loại chất lượng; thi đua, khen thưởng; kỷ luật để làm căn cứ giao kết và thực hiện hợp đồng thỉnh giảng (nếu cơ sở thỉnh giảng có yêu cầu);

c) Phối hợp với cơ sở giáo dục mời thỉnh giảng để trao đổi thông tin, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và việc chấp hành pháp luật của nhà giáo trong thời gian thực hiện thỉnh giảng;

d) Không chấp thuận cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ký hợp đồng để thực hiện hoạt động thỉnh giảng trong các trường hợp sau:

- Đang trong thời hạn xử lý kỷ luật;
- Đang trong thời gian thi hành kỷ luật theo quy định của pháp luật;
- Có xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- Có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ trong năm đánh giá hoặc năm trước liền kề.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản chuyển tiếp

Các hợp đồng thỉnh giảng đã được ký kết và đang thực hiện trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các điều khoản đã thỏa thuận cho đến khi hết thời hạn hợp đồng nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.
2. Bãi bỏ các Thông tư sau:

a) Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chế độ thỉnh giảng trong các cơ sở giáo dục;

b) Thông tư số 11/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ thỉnh giảng trong các cơ sở giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 17. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo thẩm quyền tổ chức thực hiện Thông tư này; chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động quy định tại Thông tư này đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu cơ sở giáo dục; các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.



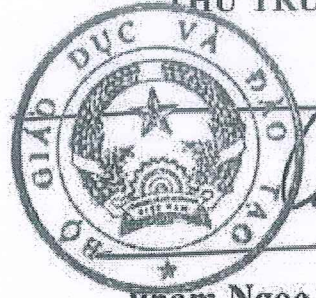
3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHXH của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bộ trưởng;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố;
- Như khoản 2 Điều 17 (để thực hiện);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Cơ sở DLQG về VBPL;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, NGCBQLGD (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Ngọc Thưởng

1. The first of these is the fact that the
2. The second is the fact that the
3. The third is the fact that the



1. The first of these is the fact that the

2. The second is the fact that the
3. The third is the fact that the
4. The fourth is the fact that the
5. The fifth is the fact that the
6. The sixth is the fact that the
7. The seventh is the fact that the
8. The eighth is the fact that the
9. The ninth is the fact that the
10. The tenth is the fact that the